

Số: 43/2025/QĐST- DS

Đồng Hới, ngày 04 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2025 về “Tranh chấp chia thừa kế”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hoàng L, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Nhà số 5, ngõ 304 đường Lý Thái Tổ, tổ dân phố 3, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Đ, sinh năm: 1964; nơi cư trú: Nhà số 5, ngõ 304 đường Lý Thái Tổ, tổ dân phố 3 phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Hoàng Thiện C, sinh năm: 1961; cư trú: Số 10 đường Hương Giang, phường Đì, tỉnh Quảng Trị.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Thiện C, sinh năm: 1961; cư trú: Số 10 đường Hương Giang, phường Đì, tỉnh Quảng Trị.

2. Ông Hoàng Vĩnh P, sinh năm: 1966; cư trú: số 14 Đặng Huy Trứ (Phú Hải), phường Đì, tỉnh Quảng Trị.

3. Bà Hoàng Thị Bích L, sinh năm: 1972; cư trú: Thôn 4, xã Bắc Trạch, tỉnh Quảng Trị.

4. Ông Trần Văn C, sinh năm 1960, địa chỉ: Tổ dân phố Phương Xuân, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định ông Hoàng Thế L, sinh năm 1924, chết ngày 08/4/1995 và bà Đặng Thị I sinh năm 1924, chết ngày 28/7/1983 là vợ chồng. Ông Hoàng Thế Lân và bà Đặng Thị Inh chết không để lại di chúc

2. Xác định di sản thừa kế của ông Hoàng Thế Lân và bà Đặng Thị Inh là:

Quyền sử dụng thửa đất số 206, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa đất số 162, tờ bản đồ số 25), diện tích ghi trong Giấy chứng nhận đã cấp: 970m² (gồm 300m² đất ở và 670m² đất vườn); diện tích theo đo đạc hiện trạng thực tế sử dụng: 1.101,3m² (gồm 300m² đất ở, 801,3m² đất vườn); quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất có đặc điểm: 01 ngôi nhà cấp 3, 02 tầng, xây dựng năm 2000, diện tích xây dựng: 48,5 m², diện tích sàn 97m²; 01 ngôi nhà cấp 4, diện tích xây dựng 55,6m², xây dựng năm 1983; mái hiên lợp tôn; cổng và hàng rào xây bê tông; tình trạng sử dụng: ổn định, lâu dài, không có tranh chấp; thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 973243, do Ủy ban nhân dân dân thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 24/5/1993, mang tên ông Hoàng Thế Lân; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

Bà Hoàng L là người đang quản lý, sử dụng di sản.

3. Xác định những người thừa kế theo pháp luật của ông Hoàng Thế Lân và bà Đặng Thị Inh, gồm:

- Bà Hoàng L (con đẻ);
- Ông Hoàng Đ (con đẻ);
- Ông Hoàng Thiện Chí (con đẻ);
- Ông Hoàng Vĩnh Phúc (con đẻ);
- Bà Hoàng Thị Bích Lý (con đẻ);

4. Xác định thời hiệu chia thừa kế đối với di sản của ông Hoàng Thế Lân và bà Đặng Thị Inh đã hết, những người thừa kế theo pháp luật của ông Hoàng Thế Lân và bà Đặng Thị Inh thống nhất thỏa thuận:

Giao cho bà Hoàng L, sinh ngày 04/6/1959, CCCD số: 044159001641 được quyền sử dụng, quyền sở hữu toàn bộ tài sản gồm: Quyền sử dụng thửa đất số 206, tờ bản đồ số 01 (nay là thửa đất số 162, tờ bản đồ số 25), diện tích ghi trong Giấy chứng nhận đã cấp: 970m² (gồm 300m² đất ở và 670m² đất vườn); diện tích theo đo đạc hiện trạng thực tế sử dụng: 1.101,3m² (gồm 300m² đất ở, 801,3m² đất vườn) và quyền sở hữu nhà ở và các tài sản khác gắn liền với đất có đặc điểm: 01 ngôi nhà cấp 3, 02 tầng, xây dựng năm 2000, diện tích xây dựng: 48,5 m², diện tích sàn 97m²; 01 ngôi nhà cấp 4, diện tích xây dựng 55,6m², xây dựng năm 1983; mái hiên lợp tôn; cổng và hàng rào xây bê tông; tình trạng sử dụng: ổn định, lâu dài, không có tranh chấp; thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số B 973243, do Ủy ban nhân dân dân thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình cấp ngày 24/5/1993, mang tên ông Hoàng Thế Lân; địa chỉ: Tổ dân phố 3, phường Đồng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

Bà Hoàng L có quyền chủ động liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quyết định của Tòa án và thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí, chi phí tố tụng khác:

- *Về án phí*: Các đương sự trong vụ án thỏa thuận nguyên đơn bà Hoàng L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng cả nguyên đơn và bị đơn đều là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí nên bà Hoàng L được miễn nộp tiền án phí.

- *Về chi phí tố tụng khác*: Các đương sự trong vụ án thỏa thuận nguyên đơn bà Hoàng L chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu, năm trăm nghìn đồng*), số tiền này bà Hoàng L đã nộp tạm ứng và chi đủ, xác định bà Hoàng L đã nộp đủ chi phí tố tụng khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Kèm theo quyết định là sơ đồ đo vẽ hiện trạng sử dụng đất)

Nơi nhận:

- TAND, VKSND, THQDS tỉnh Q.Trị;
- VKSND, THADS Khu vực 1- QT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Mai Thị Mỹ Hạnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN
QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 09 tháng 6 năm 2022

Tại Trụ sở TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người giao: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh: Thẩm phán TAND thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người nhận: Công ty cổ phần Công nghiệp Đồng Tâm Quảng Bình, địa chỉ: Khu công nghiệp Tây Bắc, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Sỹ Lâm, sinh năm 1984, chức vụ: Giám đốc Công ty

Là bị đơn trong vụ án dân sự thụ lý số 133/2021/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Hai bên đã tiến hành giao nhận Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số /2022/QĐST-DS ngày 09/6/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Biên bản kết thúc vào lúc 09 giờ 35 phút cùng ngày.

NGƯỜI GIAO

NGƯỜI NHẬN

Mai Thị Mỹ Hạnh

Đồng Hới, ngày 17 tháng 01 năm 2022

**BIÊN BẢN
GHI NHẬN SỰ TỰ NGUYỆN LY HÔN
VÀ HÒA GIẢI THÀNH**

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải ngày 17 tháng 01 năm 2022;

Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 254/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021

Lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành các vấn đề có tranh chấp trong vụ án do các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thuận tình ly hôn.

2. *Về quan hệ con chung:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thống nhất trình bày vợ chồng có 02 con chung, gồm: cháu Trần Văn Gia Hưng, sinh ngày 27/6/2017 và cháu Trần Ngọc An Chi, sinh ngày 27/4/2020. Sau khi ly hôn, anh Thành và chị Hằng thỏa thuận giao cháu Hưng và cháu Chi cho chị Hằng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Thành có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng, kể từ tháng 01 năm 2022 cho đến khi cháu Trần Văn Gia Hưng đủ 18 tuổi.

3. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng thống nhất trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có các khoản nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí:* Anh Trần Văn Thành và chị Đinh Nữ Tố Hằng mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh Thành phải chịu 150.000 đồng. Hai bên thỏa thuận anh Thành nộp thay số tiền án phí trên cho chị Hằng.

Trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, nếu đương sự nào có thay đổi ý kiến về sự thoả thuận trên đây, thì phải làm thành văn bản gửi cho Tòa án. Hết thời hạn này, nếu không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó, thì Tòa án ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự và quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

CÁC ĐƯƠNG SỰ THƯ KÝ TÒA ÁN THẨM PHÁN CHỦ TRÌ
THAM GIA PHIÊN HÒA GIẢI GHI BIÊN BẢN HÒA GIẢI PHIÊN HÒA GIẢI

Lê Thị Tuyết Nga Mai Thị Mỹ Hạnh